

Số: 81/QĐ-THCS

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS ÁI MỘ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2025-2026 của trường đã thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường THCS

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế thi đua, khen thưởng năm học 2025 – 2026 gồm 5 chương, 10 điều;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký;

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thuộc nhà trường và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND phường: để báo cáo;
- Hội đồng TĐKT trường: để chỉ đạo;
- CB, GV, NV: để thực hiện;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thị Hải Vân

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2025 - 2026
(kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-THCS ngày 20/10/2025 của trường THCS Ái MỘ)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể về nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng; vi phạm và xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng;

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Mục đích công tác thi đua, khen thưởng:

Nhà trường tổ chức phong trào thi đua nhằm động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân đem hết tài năng, năng lực của mình để cống hiến, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển và mạnh về mọi mặt.

Khen thưởng là sự ghi nhận công lao, thành quả của cá nhân, tập thể đã đạt được. Qua đó tạo động lực mới trong phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị nhà trường.

4. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với tập thể, cá nhân đang làm việc và học tập tại trường THCS Ái MỘ có tham gia phong trào thi đua do Sở, UBND phường phát động, có thành tích xuất sắc trong mọi hoạt động của nhà trường và có đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp phát triển giáo dục của địa phương.

Điều 2. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động, số lượng công chức, viên chức, người lao động được đề nghị xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, các hình thức khen thưởng cấp Bộ đảm bảo không quá 1/3 là cán bộ quản lý.

4. Không xét khen thưởng các tập thể, cá nhân, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có tập thể hoặc cá nhân thuộc quyền quản lý vi phạm một trong các điểm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo

đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành.

5. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của UBND thành phố”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng; tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 4 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Tổ chức bình chọn công khai, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng. Cá nhân và tập thể được khen thưởng phải có tác dụng cho mọi người noi gương học tập.

Chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có nhiệm vụ khó khăn, nhưng đã có nhiều nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kết hợp khen thưởng cả tinh thần và vật chất.

CHƯƠNG II

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu thi đua

4.1. Đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên:

- Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm các hình thức sau: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”; Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

- Đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi, bí thư chi đoàn giỏi cấp phường.

- Đạt các cuộc thi GVG, các cuộc thi khác do nhà trường và các cấp tổ chức.

- Giáo viên có thành tích bồi dưỡng HSG có học sinh đoạt giải tất cả các môn học và các môn năng khiếu cấp phường, cấp Thành phố trở lên.

- Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm học.

4.2. Đối với Học sinh:

* Danh hiệu thi đua đối với tập thể lớp:

- Chi đội mạnh cấp Thành phố, phường

- Tập thể lớp xuất sắc

- Tập thể lớp tiên tiến

* Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Tham gia các sân chơi trí tuệ, các kì thi do Quốc gia, thành phố, phường tổ chức đạt giải, thành tích tốt trong các kì thi.

- Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện

- Có thành tích vượt trội ở một môn hay phẩm chất năng lực nào đó

Điều 5. Tiêu chuẩn và số lượng khen thưởng danh hiệu thi đua đối với cá nhân

5.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

Guơng mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

5.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

5.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”:

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*”;

Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, Thành phố.

5.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

5.5. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Quy định tại Điều 6, Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo, cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

5.6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

5.6.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
 Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
 Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”
 và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
 Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp
 luật của Nhà nước.

5.6.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
 Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
 Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó
 có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
 Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính
 sách, pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

1. Học sinh: Mức dự kiến, tùy theo vận động quỹ Ban ĐDCMHS có thể
 điều chỉnh lại.

Học sinh tiên tiến: 1 quyển vở + 1 giấy khen/ học kỳ.

Học sinh giỏi: 2 quyển vở + giấy khen/ học kỳ.

- **Giải các môn văn hoá:** - **Giải Thể dục thể thao**

* **Cấp thành phố:** (quỹ Ban ĐDCMHS)

+ Giải nhất thành phố: 700.000 đồng

+ HCV: 350.000 đồng

+ HCB: 250.000 đồng

+ HCD: 150.000 đồng

+ Giải khuyến khích: 200.000 đồng

* **Cấp phường:**

- **Giải các môn văn hoá:**

+ Giải nhất: 300.000 đồng

+ Giải nhì: 200.000 đồng

+ Giải ba: 100.000 đồng

* **Các giải thi chuyên đề, các môn thi thêm cấp quốc gia:**

- Giải Nhất: 500.000 đồng;

- Giải Nhì: 400.000 đồng;

- Giải Ba: 300.000 đồng;

- Giải Khuyến khích: 200.000 đồng.

* **Các giải thi chuyên đề, các môn thi thêm cấp thành phố = 50% giải
 chính thức (10 môn văn hóa).**

* **Học sinh xuất sắc khối:** 50.000 đồng/học sinh/kỳ.

Ghi chú: Học sinh chỉ được nhận phần thưởng ở giải cao nhất.

2. Giáo viên: Trích từ nguồn ngân sách, học phí, mô hình

2.1. Giáo viên dạy giỏi:

- Cấp thành phố:

- + Giải Nhất: 500.000 đồng;
- + Giải Nhì: 400.000 đồng;
- + Giải Ba: 300.000 đồng.
- Cấp phùng:
- + Giải Nhất: 300.000 đồng;
- + Giải Nhì: 200.000 đồng;
- + Giải Ba: 100.000 đồng.

Ghi chú: GV chỉ được nhận phần thưởng ở giải cao nhất.

2.2. Giáo viên có học sinh đạt giải cấp thành phố (10 môn văn hóa) và nghiên cứu Khoa học kỹ thuật:

- Giải Nhất: 350.000 đồng;
- Giải Nhì: 250.000 đồng;
- Giải Ba: 150.000 đồng;
- Giải khuyến khích: 100.000 đồng.

Ghi chú: Giáo viên chỉ được nhận phần thưởng bồi dưỡng học sinh ở giải cao nhất.

2.3. Các danh hiệu thi đua khác:

- Huy chương vì sự nghiệp giáo dục: 200.000 đồng
- Cá nhân được công nhận Lao động tiên tiến: Khen thưởng theo Quyết định của UBND phường
- Cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở: Khen thưởng theo Quyết định của UBND phường
 - + GV bồi dưỡng HSG của quận có SKKN gửi công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở (Xếp thứ tự ưu tiên GV bồi dưỡng HSG có HS của nhà trường đạt giải)
- Bản tự đánh giá cuối HK I, HK II và cả năm: Xếp loại A1: đạt 95-100 điểm; Xếp loại A2: đạt 90-94,5 điểm; Xếp loại A3: đạt 85 - 89,5 điểm)
- Khen GVCN có học sinh đạt giải Quốc gia các nội dung: Viết thư UPU, An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Giao thông học đường: 400.000 đồng/HS
- Khen GV ôn tập cho học sinh các môn thi vào lớp 10 THPT có trung bình điểm thi cao hơn trung bình của quận: 100.000 đồng/ GV
- Khen nhóm chuyên môn ôn tập cho học sinh các môn thi vào lớp 10 THPT xếp thứ tự từ 1 đến 5 trên tổng số các trường trong quận: 1.000.000 đồng/nhóm.
- Khen tổ lao động tiên tiến: 1.000.000 đồng/ tổ
- + Có giáo viên đạt giải trong kỳ thi GVG cấp TP
- + Có học sinh đạt giải và vượt chỉ tiêu HSG cấp TP
- + Không có vụ việc, đơn thư
- Cộng điểm thưởng cho giáo viên, nhân viên tham gia tốt hoạt động thi đấu thể dục thể thao, phụ trách đội nghi lễ tham gia các kỳ cuộc của phường, thành phố, hiến máu nhân đạo, lớp chủ nhiệm xếp loại xuất sắc, tham gia dạy chuyên đề cấp quận, cấp thành phố đạt hiệu quả, ...: từ 0.5-2 điểm

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng

1. Hiệu trưởng phối hợp với CTCĐ chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Ban chấp hành CD:

a) Tổ chức và phối hợp với chính quyền để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến.

b) Tuyên truyền, động viên các đoàn viên, tích cực, tự giác đăng ký tham gia các phong trào thi đua góp hoàn thành nhiệm vụ năm học.

c) Giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng. Kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tổ chức và triển khai thực hiện trong nhà trường.

d) Chủ động phát hiện, lựa chọn, đề xuất những điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập và Chủ tịch Hội đồng.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Hội đồng thi đua, khen thưởng phòng.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

- Tiến hành đánh giá bình xét khen thưởng đảm bảo nguyên tắc:

+ Công khai, dân chủ, chính xác và kịp thời.

+ Trên cơ sở nội dung, các tiêu chí được UBND phường đánh giá CB, GV, NV cuối kì, cuối năm mà các thành viên tự chấm điểm thi đua.

- Căn cứ thành tích, điểm thi đua mà Hội đồng thi đua nhất trí đánh giá, bình xét, xếp hạng và đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng thực hiện công tác khen thưởng đúng chính sách pháp luật, đảm bảo tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ khối triển khai thực hiện nghiêm túc quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu vướng mắc, khó khăn, CB, GV, NV phản ánh về Hội đồng thi đua, khen thưởng trường đề kịp thời điều chỉnh./.